



CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

CÔNG TY CP BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Tên viết tắt: KPCECO

Trụ sở chính: Lô C5,6,7,8 KCN Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, Tp. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: 0258.6256699.

Người thực hiện công bố thông tin: Võ Trị.

Điện thoại (*di động, cơ quan, nhà riêng*): 0905.414234.

Mã chứng khoán: KCE.

Sàn giao dịch: UPCOM.

Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 18/2024/NQ-KCE-HĐQT ngày 25/07/2024 của Hội đồng quản trị về việc: vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – chi nhánh Khánh Hòa.
- Địa chỉ website đăng tải thông tin: <http://kpceco.com.vn/>
Đã đăng tải thông tin trên vào ngày 25/07/2024.
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 18/2024/NQ-KCE-HĐQT
v/v vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài
sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng
TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
– chi nhánh Khánh Hòa.

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 07 năm 2024

Người thực hiện công bố thông tin

Giám đốc



VÕ TRỊ

Số: 18/2024/NQ-HĐQT-KCE

Nha Trang, ngày 25 tháng 07 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

V/v: vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm
tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa;

Căn cứ Tờ trình số 31/2024/TTr-BTKH ngày 12/07/2024 của Giám đốc Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa về việc đề nghị HĐQT phê duyệt vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa của Công ty năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp số 11/2024/BBH-HĐQT-KCE của HĐQT Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa ngày 19/07/2024;

Được sự thống nhất 100% các thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa của Công ty năm 2024. Cụ thể như sau:

1. Cấp tín dụng theo hạn mức ngắn hạn với số tiền là: **15.000.000.000 VND** (Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng chẵn), cụ thể:

TT	Loại Sản phẩm	Hạn mức tín dụng đề xuất lần này
1	Hạn mức vốn lưu động, bảo lãnh, mở LC	15.000.000.000 VND

Hạn mức tín dụng trên đã bao gồm toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn, dư bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng.

2. Mục đích sử dụng vốn vay/bảo lãnh: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 – 2025.

3. Thời hạn hạn mức/bảo lãnh: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng hạn mức

4. Thời hạn vay từng lần rút vốn tối đa: Theo vòng quay vốn lưu động và dòng tiền về của Công ty, tối đa không quá **05 tháng**.

5. Lãi suất vay và điều kiện vay vốn: theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ký kết giữ Công ty và BIDV Khánh Hòa.

6. Chính sách tài sản đảm bảo: Tỷ lệ tài sản bảo đảm tối thiểu là 100%

7. Phương án vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa của Công ty năm 2024 (Phương án đính kèm).

Điều 2: Giao Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và các phòng chức năng liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- TV HĐQT, BKS;
- BIDV CN Khánh Hòa
- Lưu HC, TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Thắng



Số: 27/PA-KCE

Nha Trang, ngày 11 tháng 07 năm 2024

Phương án vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa

Kính gửi: - Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BTLT Điện lực Khánh Hòa.

- Ngân hàng TMCP ĐTPT Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa;

Căn cứ vào tình hình SXKD năm 2024 và nhu cầu vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa.

Giám đốc Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa kính trình Phương án vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

1. Nhu cầu tín dụng:

Cấp tín dụng theo hạn mức ngắn hạn với số tiền là: **15.000.000.000 VND** (Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng chẵn), cụ thể:

TT	Loại Sản phẩm	Hạn mức tín dụng đề xuất lần này
1	Hạn mức vốn lưu động, bảo lãnh, mở LC	15.000.000.000 VND

Hạn mức tín dụng trên đã bao gồm toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn, dư bảo lãnh, mở L/C của Khách hàng tại Ngân hàng

Mục đích sử dụng vốn vay/bảo lãnh: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 – 2025.

Thời hạn hạn mức/bảo lãnh: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng hạn mức

Thời hạn vay từng lần rút vốn tối đa :Theo vòng quay vốn lưu động và dòng tiền về của Công ty, tối đa không quá **05 tháng**

Chính sách tài sản đảm bảo: Tỷ lệ tài sản bảo đảm tối thiểu là 100%

2. Biện pháp bảo đảm vốn vay:

STT	Mô tả biện pháp bảo đảm
01	Thế chấp Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại Nhà máy bê tông ly tâm ứng trước lực Khánh Hòa tại Lô C5, 6, 7, 8 KCN Đắc Lộc, Vĩnh Phương, Nha Trang, Khánh Hòa thuộc sở hữu của CTCP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2013/HĐTC ngày 01/07/2013
02	Thế chấp Toàn bộ Máy móc thiết bị thuộc Nhà máy bê tông ly tâm ứng trước lực Khánh Hòa tại Lô C5, 6, 7, 8 KCN Đắc Lộc, Vĩnh Phương, Nha Trang, Khánh Hòa thuộc sở hữu của CTCP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2013/HĐTC ngày 01/07/2013
03	Thế chấp, cầm cố các tài sản khác của Bên vay/ Bên thứ ba (nếu có) và các biện pháp bảo đảm bổ sung, thay thế.



04	Thế chấp toàn bộ số dư tài khoản tiền gửi sản xuất kinh doanh bằng VND và ngoại tệ của Bên được cấp tín dụng tại Ngân hàng và tại các Tổ chức tín dụng khác.
----	--

3. Phương án sản xuất kinh doanh:

Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh năm 2023, 06 tháng đầu năm 2024 và dự kiến kế hoạch kinh doanh trong năm 2024 – 2025 cụ thể như sau:

1. Hạn mức vay

a. Doanh thu bán hàng:

Doanh thu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023 -	Năm 2024 – 2025 (Dự kiến)
Doanh thu (trđ)	35.077	49.276	40.494	45.000

b. Chi phí sản xuất, kinh doanh năm 2024:

STT	Tổng chi phí	Giá trị (trđ)	Chi chú
1	Giá vốn hàng bán	33.636	= 74.7% * Doanh thu dự kiến
-	<i>Trong đó khấu hao</i>	1.750	
2	Chi phí bán hàng	4.275	= 9.5% * Doanh thu dự kiến
3	Chi phí quản lý DN	4.500	= 10% * Doanh thu dự kiến
4	Lãi vay ngắn hạn	100	
5	Chi phí khác	100	
	Tổng chi phí	42.611	

c. Lợi nhuận:

Lợi nhuận trước thuế	2.389 trđ
Lợi nhuận sau thuế	2.000 trđ

d. Chi phí sản xuất cần thiết:

Chi phí sản xuất cần thiết	=	Tổng chi phí	-	Khấu hao TSBĐ	-	Lãi vay
Hạn mức tín dụng	=	42.611 trđ	-	1.750 trđ	-	100 trđ
Hạn mức tín dụng	=	40.761 triệu đồng.				

e. Vòng quay vốn lưu động:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024 – 2025 (Dự kiến)
Vòng quay vốn lưu động	2.4	3.2	2.3	2.3

f. Nhu cầu vốn lưu động bình quân:

$$\text{Nhu cầu VLD bình quân} = \frac{\text{Chi phí sản xuất cần thiết}}{\text{Vòng quay vốn lưu động}}$$

$$= \frac{40.761 \text{ triệu đồng}}{2.3}$$

$$= 17.722 \text{ triệu đồng}$$

g. Xác định nguồn vốn tự có và chiếm dụng:

Trong năm, công ty sử dụng nguồn vốn lưu động hiện có, phân phối lợi nhuận, đầu tư sản xuất kinh doanh, chi thường, ... đồng thời có thể huy động một số nguồn vốn khác để bổ sung vốn lưu động hoạt động kinh doanh. Tổng lượng vốn lưu động dự kiến tham gia hoạt động kinh doanh năm 2024 – 2025 khoảng 6.722 triệu đồng.

h. Xác định hạn mức vay:

Hạn mức tín dụng	=	Nhu cầu vốn lưu động	-	Vốn tự có và chiếm dụng
Hạn mức tín dụng	=	17.722 triệu đồng	-	6.722 triệu đồng
Hạn mức tín dụng	=	11.000 triệu đồng		

i. Nhu cầu tín dụng vay ngân hàng dự kiến:

Ngân hàng vay	Hạn mức tín dụng	Tỷ trọng
BIDV	11.000 triệu đồng	100%

2. Hạn mức bảo lãnh:

Các hợp đồng hợp đồng đầu ra và đầu vào của công ty cũng thường yêu cầu phát hành bảo lãnh. Do đó, công ty có nhu cầu cấp hạn mức bảo lãnh.

Trong năm 2024 - 2025, nhu cầu bảo lãnh của công ty dự kiến như sau:

- Bảo lãnh thanh toán = 5% * Doanh thu dự kiến = 2.250 triệu đồng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng = 3% * Doanh thu dự kiến = 1.350 triệu đồng
- Bảo lãnh tạm ứng = 5% * Doanh thu dự kiến = 2.250 triệu đồng
- Bảo lãnh bảo hành = 5% * Doanh thu dự kiến = 2.250 triệu đồng
- Bảo lãnh dự thầu = 3% * Doanh thu dự kiến = 1.350 triệu đồng

Chỉ tiêu	Số dư bảo lãnh dự kiến phát sinh	Số dư bảo lãnh hiện tại	Số dư bảo lãnh dự kiến hết hạn	Số dư bảo lãnh cuối kỳ
Bảo lãnh thanh toán	2.250		1.100	1.150
Bảo lãnh THHD	1.350		450	900
Bảo lãnh tạm ứng	2.250	800	2.000	1.050

Bảo lãnh bảo hành	2.250		1.900	350
Bảo lãnh khác	1.350		800	550
Tổng cộng:	9.450	800	6.250	4.000

Hạn mức bảo lãnh theo nhu cầu của công ty: 4.000 triệu đồng

3. Xác định nhu cầu tín dụng

Tổng nhu cầu tín dụng của công ty = nhu cầu tín dụng + nhu cầu bảo lãnh = 11.000 triệu đồng + 4.000 triệu đồng = 15.000 triệu đồng.

Do giới hạn vay vốn lưu động và cấp bảo lãnh nêu trên được xác định theo kế hoạch kinh doanh dự kiến của công ty nên không phải luôn cố định, do đó, công ty có nhu cầu cấp Hạn mức tín dụng cộng gộp, trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu bảo lãnh thì giảm hạn mức vay tương ứng, tuy nhiên trong mọi thời điểm thì tổng dư nợ vay ngắn hạn và số dư bảo lãnh của công ty không vượt quá tổng hạn mức tối đa là 15.000 triệu đồng.

4. Khả năng trả nợ

Nguồn trả nợ công ty dự kiến thanh toán nợ vay và lãi vay là doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh. Công ty hoàn toàn có khả năng trả nợ gốc và lãi đúng hạn theo phương án kinh doanh nêu trên.

4. Hồ sơ kèm theo:

- Báo cáo tài chính 2021, 2022, 2023, quý 2/2024
- Một số hợp đồng đầu ra, đầu vào.

5. Cam kết của Công ty:

- Chấp hành mọi điều khoản chế độ, thể lệ tín dụng.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích, hiệu quả sử dụng vốn vay.
- Chuyển 100% doanh thu của phương án về tài khoản tại BIDV
- Trả nợ gốc và lãi đúng hạn, trong trường hợp để khoản vay quá hạn Ngân hàng được quyền trích tài khoản tiền gửi hoặc xử lý tài sản để thu hồi nợ.
- Các thông tin kê khai nêu trên là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Ngân hàng và pháp luật.

Nơi nhận :

- Như trên;
- BKS (b/c);
- Lưu HC, TCKT./.



Võ Trị